TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 505/2017/QĐST-HNGĐ	*Rạch Giá, ngày 28 háng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 454/2017/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2017 giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thùy D, sinh năm 1987**

Địa chỉ: Số 284/9 T, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

*** Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987**

Địa chỉ: Số 484 Q, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 50, 53, 56, 90, 92 và Điều 94 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc T tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự Thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thùy D với anh Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Thùy D và anh Nguyễn Thanh T xác định có 01 người con chung tên Nguyễn Ngọc Thiên K, sinh ngày 19/01/2014. Chị D và anh T thỏa thuận thống nhất giao cháu K cho chị D tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh T tự nguyện cấp dưỡng cho con mỗi tháng 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* cho đến khi cháu Kim tròn 18 tuổi.

Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 05/01/2018 và ngày thực hiện tiếp theo là ngày 05 hàng tháng.

Hai bên trực tiếp giao nhận tiền cấp dưỡng hoặc yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Rạch Giá thực hiện.

Kể từ ngày chị D có đơn yêu cầu Thi hành án nếu anh T không cấp dưỡng số tiền trên thì hàng tháng anh T còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Anh T có quyền qua lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung: Chị D và anh T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí T tình ly hôn: Mỗi bên phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)*. Ngoài ra anh T còn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Chị D tự nguyện nộp thay cho anh T số tiền án phí thuận tình ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con là 225.000 đồng *(Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*.

Chị D đã tạm nộp án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001645 ngày 01/12/2017, nên được khấu trừ không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự.
- VKSND TP. G
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Thùy Linh